

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/DS-ST
Ngày: 23-5-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thạch Đa Ra.

Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Chí Thiện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2022/TLST-DS, ngày 05 tháng 01 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2022/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Địa chỉ trụ sở chính: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, Phường A, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ: Ông Phan Đức T, Chủ tịch Hội đồng quản trị. Ủy quyền cho ông Phạm Ngọc L, Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh Trà Vinh, tham gia tố tụng theo Quyết định ủy quyền số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021.

Ông Phạm Ngọc L ủy quyền cho bà Lê Thị Hồng C – Chuyên viên quản lý khách hàng – Phòng Khách hàng cá nhân thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh Trà Vinh, tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 60/QĐ-BIDV.TV ngày 17/01/2022. (Bà Châu có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ chi nhánh: Số 02B Lê Thánh Tôn, Phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1984. (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và lời khai của bà Lê Thị Hồng C là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 20/3/2020 Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh Trà Vinh có ký với ông Nguyễn Văn H theo Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số: 01/2020/6336319/HĐTD cụ thể như sau: Số tiền cấp hạn mức thấu chi ngắn hạn là 50.000.000 đồng, mục đích vay tiền: Sinh hoạt gia đình. Thời hạn vay 12 tháng từ ngày 20/3/2020 đến ngày 20/3/2021. Lãi suất cho vay: 10%/năm áp dụng thả nổi được điều chỉnh khi có thỏa thuận bằng văn bản giữa Ngân hàng và khách hàng, theo thông báo số 44/TB-BIDVTV.KHTC, ngày 18/3/2020 về việc sửa đổi văn bản chỉ đạo và điều chỉnh lãi suất cho vay. Lãi suất áp dụng hiện tại là 10%/năm. Lãi suất nợ quá hạn 150%/năm lãi suất cho vay trong hạn. Trong quá trình vay vốn ông Nguyễn Văn H chỉ thanh toán được số tiền 4.798.958 đồng (gốc 100.000 đồng, lãi 4.698.958 đồng).

Từ ngày 20/3/2021 đến nay ông Nguyễn Văn H không thanh toán nợ đúng hạn theo hợp đồng đã ký với ngân hàng nên ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 23/5/2022 ông Nguyễn Văn H còn nợ ngân hàng số tiền gốc là 49.900.000 đồng, lãi trong hạn 6.206.741 đồng, lãi quá hạn 2.857.289 đồng. Tổng cộng là 58.964.030 đồng.

Để bảo đảm quyền và lợi ích của ngân hàng. Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 23/5/2022 là 58.964.030 đồng. Yêu cầu ông Nguyễn Văn H tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 24/5/2022 đến khi thanh toán dứt nợ cho ngân hàng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H vắng mặt nên không có lời trình bày.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

1. Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán về việc giải quyết vụ án trong thời gian chuẩn bị xét xử; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 23/5/2022 là 58.964.030 đồng. Yêu cầu ông Nguyễn Văn H tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 24/5/2022 đến khi thanh toán dứt nợ cho ngân hàng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn H phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền còn nợ (bao gồm vốn gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn và phần lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng). Căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Vụ án có bị đơn ông Nguyễn Văn H cư trú tại ấp B, xã Đ, thành phố T, nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Lê Thị Hồng C có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt đề ngày 13/4/2022. Bị đơn ông Nguyễn Văn H mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng ông Nguyễn Văn H không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, và vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố T đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà Lê Thị Hồng C, ông Nguyễn Văn H là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Căn cứ vào Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 01/2020/6336319/HĐTD ngày 20/3/2020 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và ông Nguyễn Văn H. Thể hiện, ông Nguyễn Văn H có đề nghị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ cấp hạn mức thấu chi với số tiền 50.000.000 đồng. Về mục đích vay tiền, lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn đúng với lời trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông Nguyễn Văn H đã thanh toán cho ngân hàng được số tiền 4.798.958 đồng (gốc 100.000 đồng, lãi 4.698.958 đồng). Xét thấy, Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 01/2020/6336319/HĐTD ngày 20/3/2020 là hợp đồng được lập thành văn bản. Các thỏa thuận trong Hợp đồng đều thể hiện ý chí tự nguyện của các bên giao kết hợp đồng và phù hợp với quy định của pháp luật, nên hợp đồng này là hợp pháp. Do đó, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa các bên giao kết hợp đồng và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết. Ông Nguyễn Văn H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền nợ gốc tính đến ngày 23/5/2022 là 49.900.000 đồng là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[2.2] Về lãi suất: Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 01/2020/6336319/HĐTD ngày 20/3/2020, thỏa thuận lãi suất trong hạn 10%/năm áp dụng thả nổi, lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn. Việc thỏa thuận lãi suất trên là phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, nên

được chấp nhận. Do đó, buộc ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền lãi tính đến ngày 23/5/2022 gồm lãi trong hạn 6.206.741 đồng, lãi quá hạn 2.857.289 đồng. Buộc ông Nguyễn Văn H tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 24/5/2022 đến khi thanh toán dứt nợ cho ngân hàng.

[3] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.474.100 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. Buộc ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền 58.964.030 đồng. (Trong đó: vốn gốc là 49.900.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 23/5/2022 gồm lãi trong hạn 6.206.741 đồng, lãi quá hạn 2.857.289 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 24/5/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số: 01/2020/6336319/HĐTD ngày 20/3/2020.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.474.100 đồng.

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 1.377.000 đồng, tại biên lai thu số 0007464 ngày 29/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Dương sự;
- Tòa án ND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thảo Nguyên